

BỘ TÀI CHÍNH**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 208/2010/TT-BTC

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2010

THÔNG TƯ**Hướng dẫn thực hiện mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 2711 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi**

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất đối với từng nhóm hàng, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất ưu đãi đối với từng nhóm hàng;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 2711 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi như sau:

Điều 1. Mức thuế suất

Sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng khí dầu mỏ và các loại khí hydrocarbon khác thuộc nhóm 2711 tại Danh mục mức thuế suất của Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Thông tư số 216/2009/TT-BTC ngày 12/11/2009 của Bộ Tài chính thành mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mới quy định tại Danh mục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Kể từ ngày 01/01/2011, mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng khí dầu mỏ và các loại khí hydrocarbon khác thuộc nhóm 2711 tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư này, bãi bỏ quy định về mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng khí dầu mỏ và các loại khí hydrocarbon khác thuộc nhóm 2711 quy định tại Thông tư số 184/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính quy định mức thuế suất của Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Hoàng Anh Tuấn

**DANH MỤC THUẾ SUẤT THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI
MỘT SỐ MẶT HÀNG THUỘC NHÓM 2711**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 208/2010/TT-BTC
ngày 17/12/2010 của Bộ Tài chính)*

Mã hàng				Mô tả hàng hóa	Thuế suất (%)
27.11				Khí dầu mỏ và các loại khí hydrocarbon khác	
				- Dạng hóa lỏng:	
<i>2711</i>	<i>11</i>	<i>00</i>	<i>00</i>	<i>-- Khí thiên nhiên</i>	2
<i>2711</i>	<i>12</i>	<i>00</i>	<i>00</i>	<i>-- Propan</i>	2
<i>2711</i>	<i>13</i>	<i>00</i>	<i>00</i>	<i>-- Butan</i>	2
<i>2711</i>	<i>14</i>			<i>-- Etylen, propylen, butylen và butadien:</i>	
<i>2711</i>	<i>14</i>	<i>10</i>	<i>00</i>	<i>--- Etylen</i>	2
<i>2711</i>	<i>14</i>	<i>90</i>	<i>00</i>	<i>--- Loại khác</i>	2
<i>2711</i>	<i>19</i>	<i>00</i>	<i>00</i>	<i>-- Loại khác</i>	2
				- Dạng khí:	
<i>2711</i>	<i>21</i>	<i>00</i>	<i>00</i>	<i>-- Khí thiên nhiên</i>	0
<i>2711</i>	<i>29</i>	<i>00</i>	<i>00</i>	<i>-- Loại khác</i>	0